

Ngày	48,800 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	13.5%	33.0%	48.3%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	26,917 - 49,000
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	1,513
Số lượng CPLH (CP)	30,999,886
KLGD BQ 20 phiên (CP)	23,220
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.40
EPS	6,003
P/E	8.1

DT thuần

Q1/24

509

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 28.0| 5.8%

YoY: ▲ 188| 58.5%

LN trước thuế

Q1/24

48.4

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 0.70| 1.6%

YoY: ▲ 9.50| 24.5%

LN sau thuế

Q1/24

39.1

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 1.20| 3.1%

YoY: ▲ 4.80| 13.9%

ROA

2023

5.5%

+/- YoY: ▼ 0.6%

DT thuần

2023

1,581

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 91.0| 6.1%

LN trước thuế

2023

241

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 61.0| 33.3%

LN sau thuế

2023

201

tỷ VNĐ

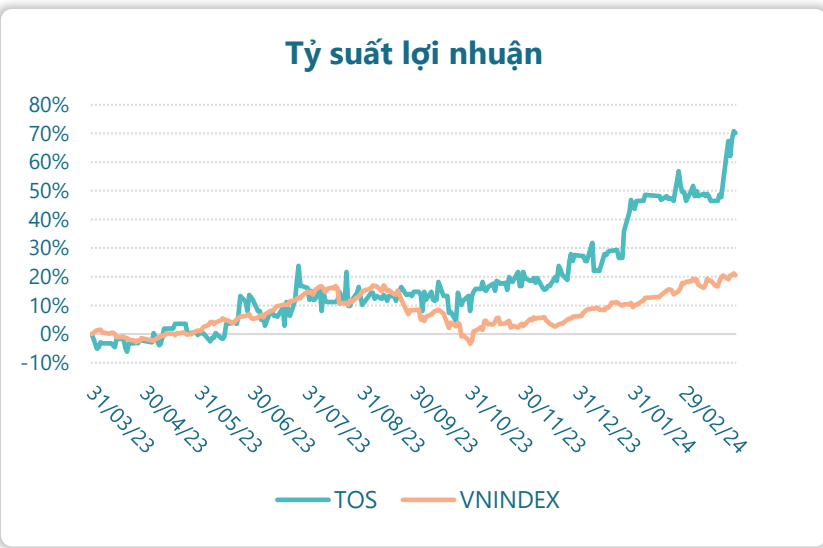
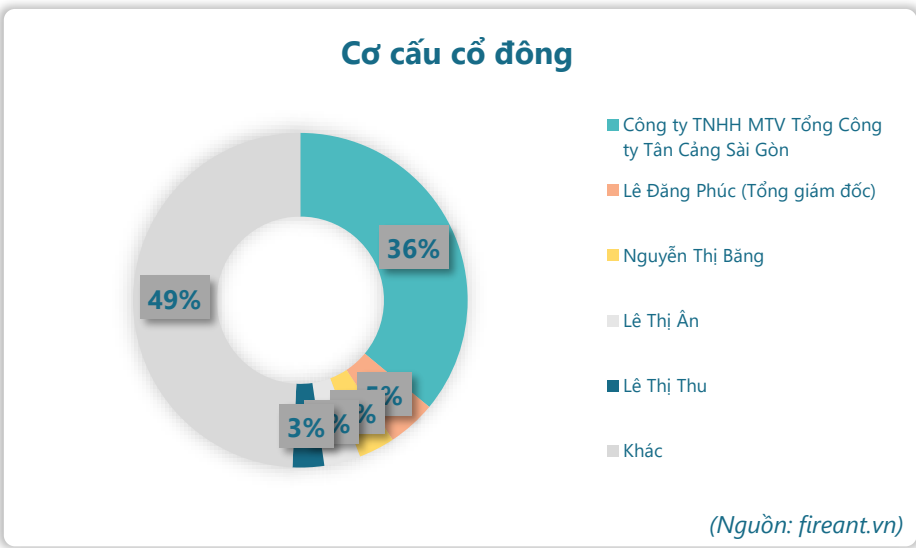
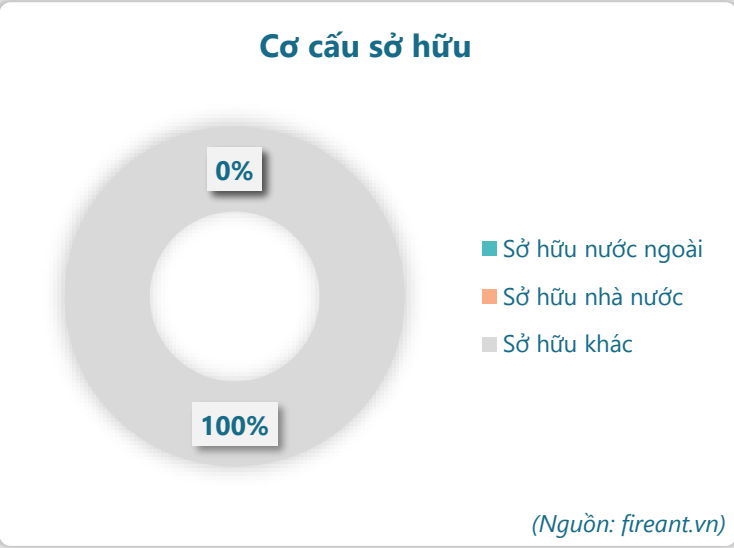
YoY: ▲ 39.0| 24.0%

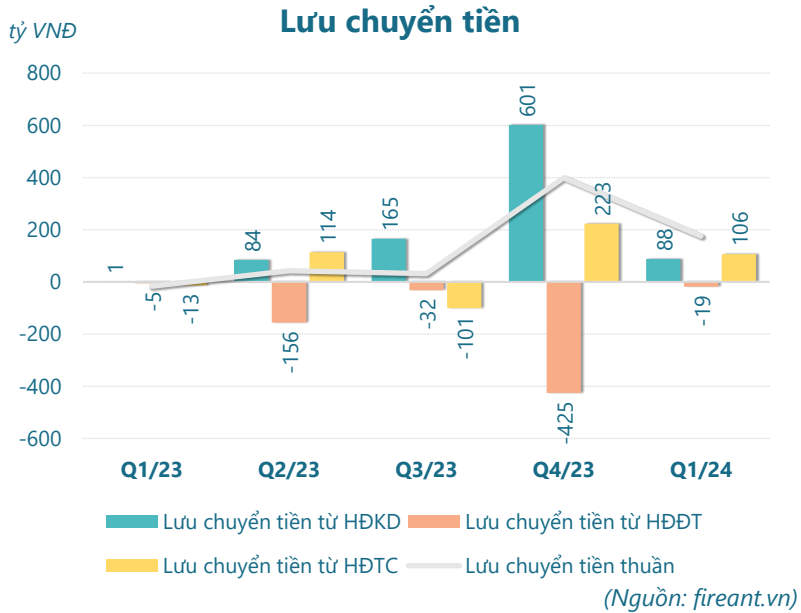
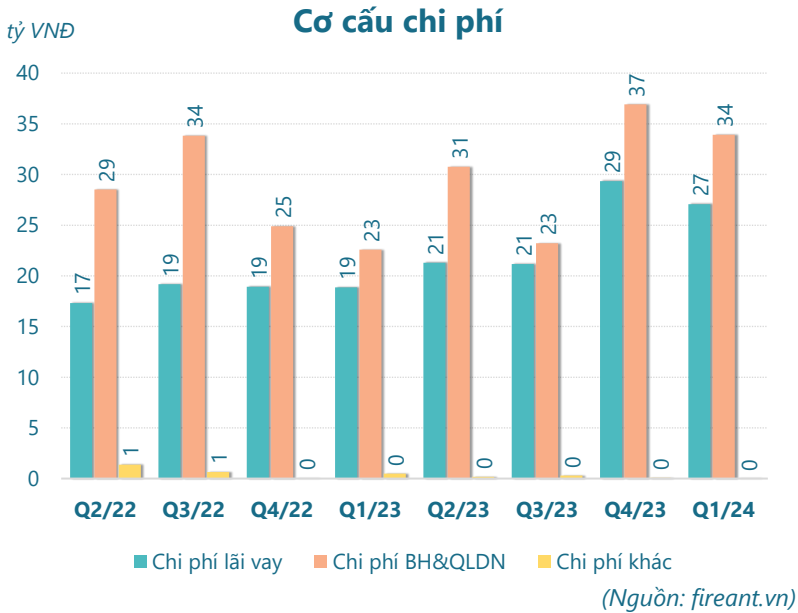
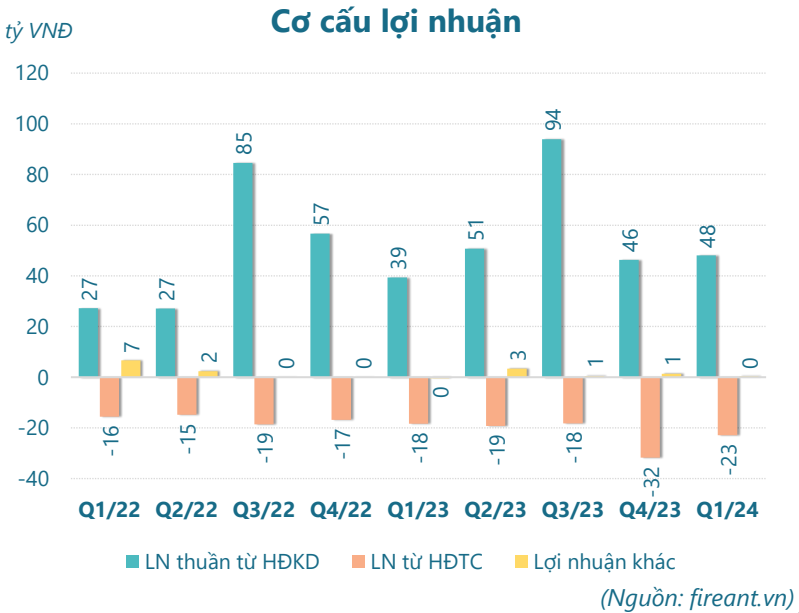
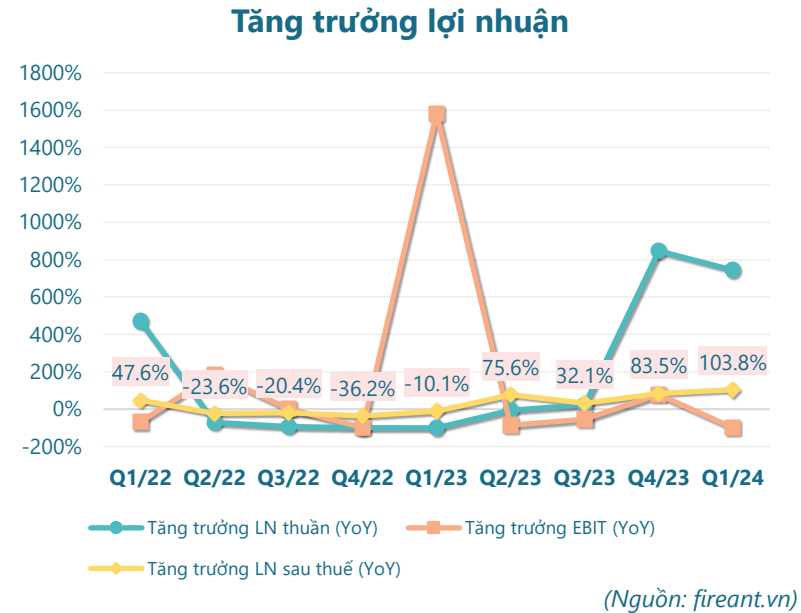
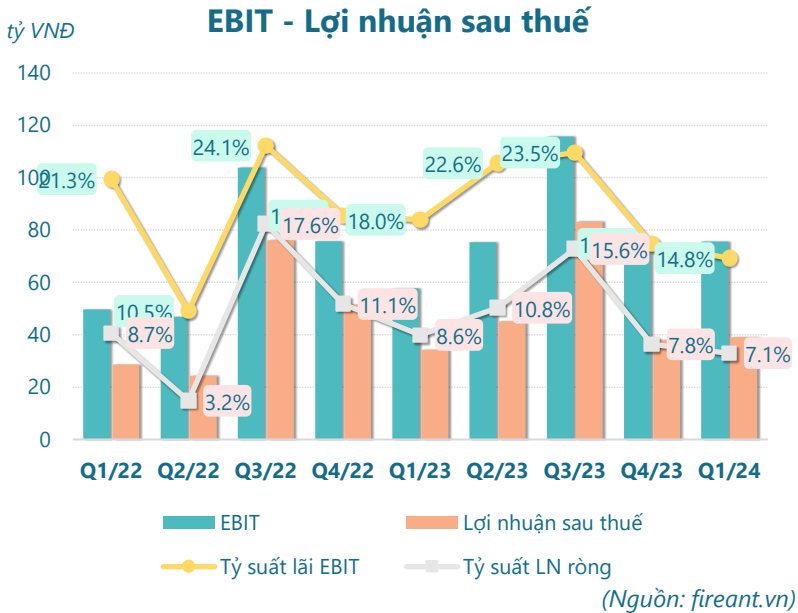
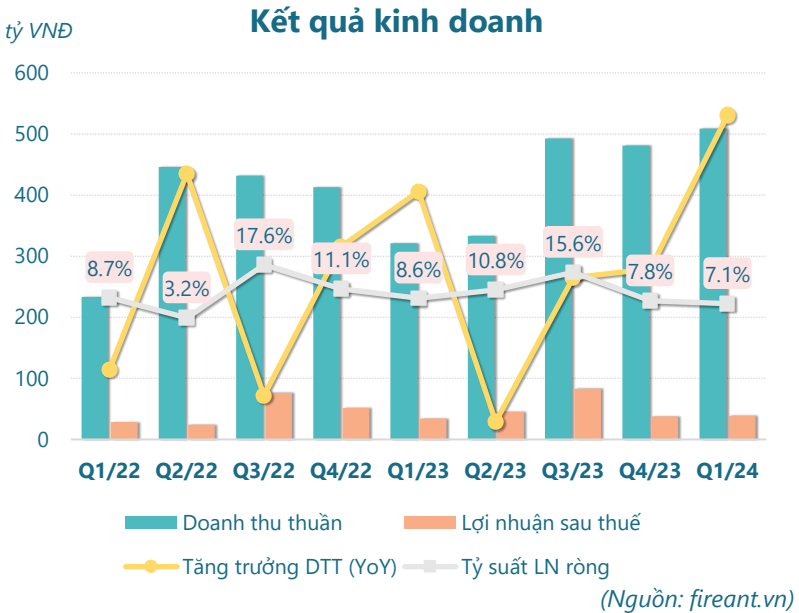
ROE

2023

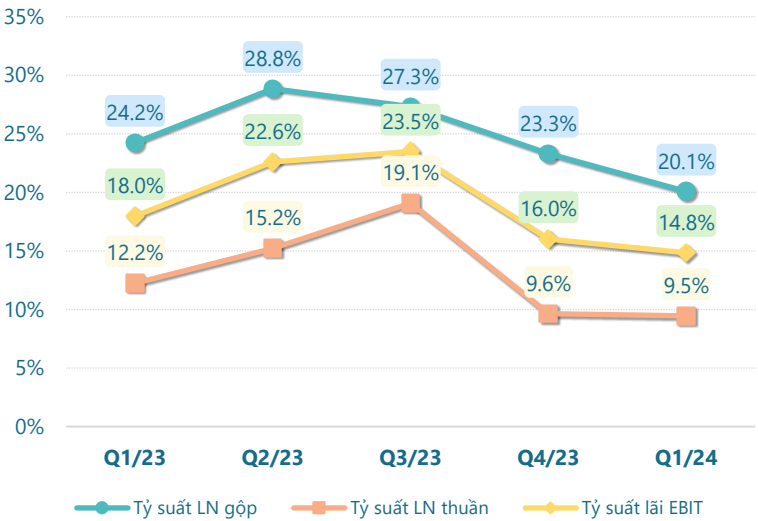
15.0%

+/- YoY: ▲ 1.4%



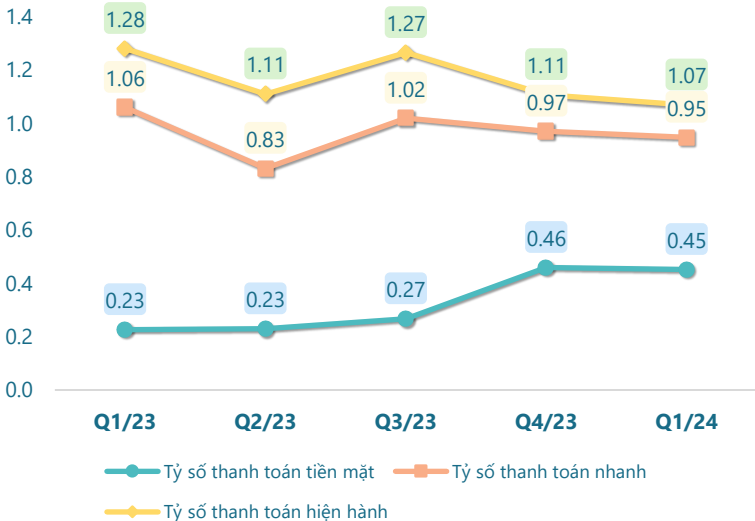


Tỷ suất lợi nhuận



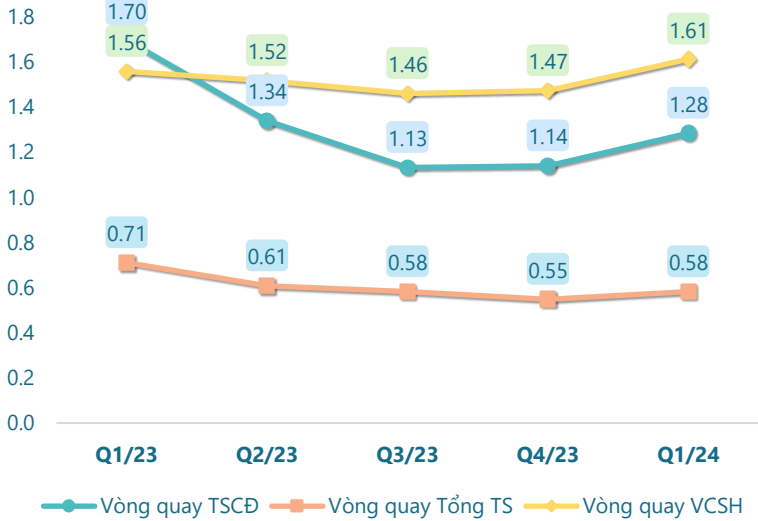
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



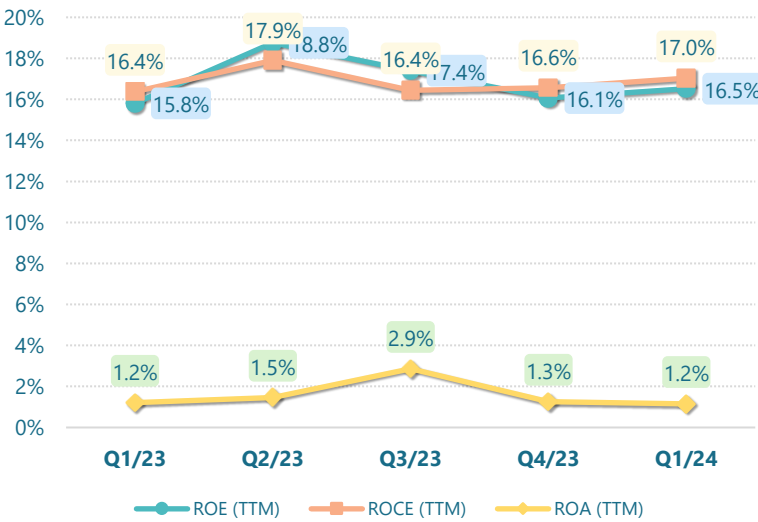
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



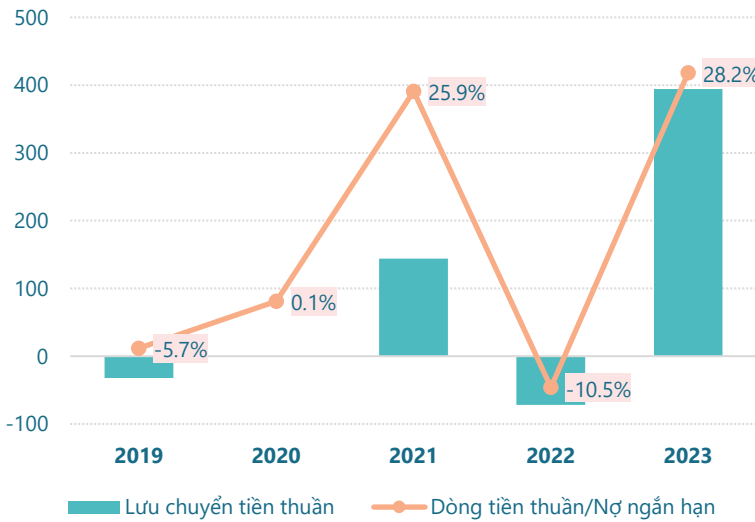
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



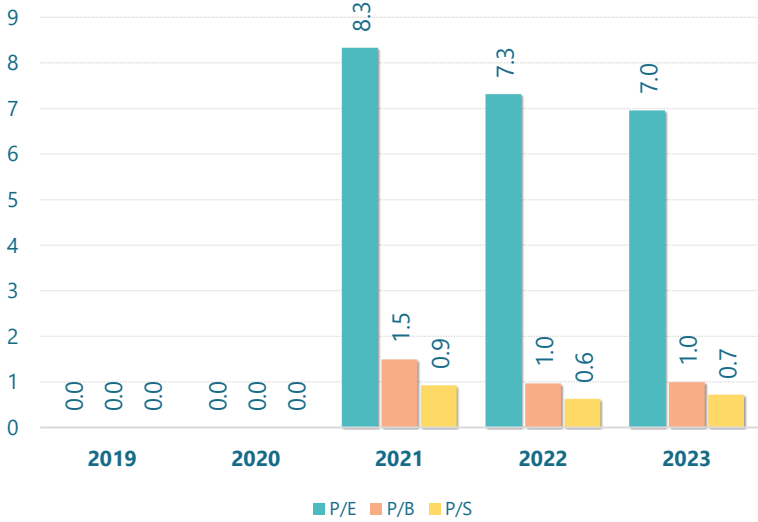
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)